

Bản án số: 52/2021/HS-ST
Ngày: 25-10-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÀ CÚ, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Truyền

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Anh Đào

Bà Phước Thị Kim Huê

- Thư ký phiên tòa: Bà Kim Thị Hồng Hạnh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Thành Tâm- Kiểm sát viên

Ngày 25 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 49/2021/TLST-HS ngày 04 tháng 10 năm 2021; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2021/QĐXXST-HS, ngày 12 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

- Tăng Cần X, sinh năm 1974 tại Trà Vinh; nơi cư trú ấp GLA, xã ĐA, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa (học vấn): 06/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Kim V, sinh năm 1955 và bà Tăng Thị L, sinh năm 1957; bị cáo có vợ tên Huỳnh Thị Đ, sinh năm 1975 và 02 người con sinh lớn nhất sinh năm 1998, nhỏ nhất sinh năm 2009; tiền án: Không, tiền sự: 01 tiền sự về hành vi đánh bạc trái phép. Cụ thể: Ngày 28 tháng 8 năm 2020, bị Công an huyện Trà Cú xử phạt vi phạm hành chính theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 198/QĐ-XPHC, với số tiền 1.500.000 đồng; nhân thân: **Tốt**; bị khởi tố ngày 05/7/2021 và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, có mặt.

- Người làm chứng

Ông Trầm Thanh T, sinh năm 1991. Nơi cư trú ấp GLA, xã ĐA, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh, có mặt.

Ông Trầm Đường Ph, sinh năm 1979. Nơi cư trú ấp GLA, xã ĐA, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh, có mặt.

Ông Trần Văn H, sinh năm 1974. Nơi cư trú ấp GLA, xã ĐA, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh, có mặt.

Ông Lâm Ph1, sinh năm 1951. Nơi cư trú ấp G B, xã ĐA, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh, vắng mặt.

Ông Thạch Văn Á, sinh năm 1956. Nơi cư trú ấp G LB, xã ĐA, huyện Tr C, tỉnh Trà Vinh, vắng mặt.

Ông Tăng Văn Đ, sinh năm 1985. Nơi cư trú ấp TrKh, xã ĐA, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Cáo trạng số: 53/CT-VKS-HS, ngày 01 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TrC, tỉnh Trà Vinh đã truy tố bị cáo Tăng Cản X về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Hành vi bị cáo bị truy tố như sau:

Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 28/4/2021, tại khu vực miếu Ông Tà thuộc ấp GLA, xã ĐA, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh (do nhà nước quản lý) có nhiều đối tượng tụ tập đánh bạc dưới hình thức xoay bông dụ cá cược thắng thua bằng tiền. Khi Công an xã ĐATiến hành kiểm tra, phát hiện bị cáo Tăng Cản X đang làm cái quay con dụ cho các nhà con đặt cược gồm: ông Trầm Thanh T, sinh năm 1991, Trầm Đường Ph, sinh năm 1979, Trần Văn H, sinh năm 1974, cùng cư trú ấp GLA, xã ĐA, huyện TrC, Lâm Ph1, sinh năm 1951, Thạch Văn Á, sinh năm 1956, cùng cư trú ấp GLB, xã ĐA, huyện Tr C, tỉnh Trà Vinh và Thạch V, sinh năm 1983, cư trú ấp TL xã AThĐ, huyện CL D, tỉnh Sóc Trăng. Ngoài ra, còn có một số người khác đã bỏ chạy khi công an đến kiểm tra. Công an xã ĐA lập biên bản sự việc, đồng thời tiến hành mời bị cáo X, cùng các đối tượng đánh bạc về trụ sở công an lấy lời khai. Qua làm việc với cơ quan công an, tất cả các đối tượng trên đều thừa nhận có tham gia đánh bạc từ khoảng 23 giờ đến 23 giờ 30 phút thì bị lực lượng công an đến kiểm tra, theo thỏa thuận nhà cái và nhà con quy định đặt cửa chính thì 01 thắng 04 lần số tiền đặt cược, đặt khe 01 thắng 02 lần số tiền đặt cược, mỗi ván đặt cược thấp nhất là 20.000 đồng và cao nhất 100.000 đồng. Qua điều tra xác định:

- Bị cáo Tăng Cản X là người mang theo bộ dụng cụ dùng để đánh bạc gồm: 01 cái đĩa, 01 cái tô, 01 con dụ, 01 bàn dụ và số tiền 800.000 đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc. Bị cáo Xa tham gia đánh bạc với vai trò là nhà cái, trực tiếp cá cược thắng thua với các tay con. Kết quả, bị cáo X thua 250.000 đồng, còn lại 550.000 đồng, bị cáo X đã ném bỏ khi cơ quan công an đến kiểm tra, không rõ ở vị trí nào nên không thu giữ được.

- Ông Trầm Thanh T mang theo 20.000 đồng sử dụng đánh bạc, tham gia đánh bạc với vai trò là tay con. Kết quả đã thua 20.000 đồng.

- Ông Trầm Đường Ph mang theo 50.000 đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc, tham gia đánh bạc với vai trò là tay con. Kết quả, khi cơ quan công an đến kiểm tra, thắng được 100.000 đồng. Cơ quan công an đã tạm giữ số tiền 150.000 đồng.

- Ông Lâm Ph1 mang theo số tiền 300.000 đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc, tham gia đánh bạc với vai trò là tay con. Kết quả, khi cơ quan công an đến kiểm tra đã thua 300.000 đồng.

- Ông Thạch Văn Á mang theo 75.000 đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc, tham gia đánh bạc với vai trò là tay con. Kết quả, khi cơ quan công an đến kiểm tra, thắng được 25.000 đồng. Cơ quan công an đã tạm giữ số tiền 100.000 đồng.

- Ông Trần Văn H mang theo 250.000 đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc, tham gia đánh bạc với vai trò là tay con. Kết quả, khi cơ quan công an đến kiểm tra, thắng được 50.000 đồng. Cơ quan công an đã tạm giữ số tiền 300.000 đồng.

- Ông Thạch V mang theo 40.000 đồng sử dụng đánh bạc, tham gia đánh bạc với vai trò tay con. Kết quả, khi cơ quan công an đến kiểm tra thua 40.000 đồng.

Như vậy tổng số tiền mà bị cáo Xa và các đối tượng trên dùng để đánh bạc, thu giữ được là 550.000 đồng.

Qua xác minh được biết bị cáo Tăng Cần X có một tiền sự về hành vi đánh bạc trái phép. Cụ thể: ngày 28/8/2020, bị cáo Tăng Cần X bị Công an huyện TrC, tỉnh Trà Vinh phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 198/QĐ-XPHC. Đến ngày 01/9/2020 bị cáo X tuy đã đóng tiền phạt xong nhưng chưa được xóa tiền sự mà tiếp tục đánh bạc. Do đó, hành vi của bị cáo Tăng Cần X đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Về việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật, xử lý vật chứng:

Ngày 30/8/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra ra Quyết định tạm giữ của bị cáo X những đồ vật, tài liệu gồm: 01 (một) cái tô được làm bằng nhựa màu trắng, trên thân tô có quần băng keo vải, miệng tô dạng hình tròn có đường kính 17 cm; 01 cái đĩa làm bằng sành màu trắng, miệng đĩa dạng hình tròn có đường kính 22 cm; 01 con dũ hình lục giác có 06 (sáu) mặt, mỗi một mặt có khắc số nút từ 01-06 và 01 bàn dũ làm bằng giấy, trên bàn dũ có vẽ số nút tương ứng từ 01-06. Đối với số tiền 550.000 đồng dùng để đánh bạc của các đối tượng: Ông Trầm Đường Ph, ông Thạch Văn Á và ông Trần Văn H đã được Công an huyện TrC tịch thu nộp Kho bạc Nhà nước huyện Tr C. Riêng số tiền 550.000 đồng của bị cáo X ném bỏ khi Công an xã ĐA vào kiểm tra thì không thu giữ được.

Tại phiên tòa, bị cáo Tăng Cần X, người làm chứng ông T, ông Ph và ông H trình bày thừa nhận toàn bộ hành vi đánh bạc trái phép với nhau, dưới hình thức chơi bông dũ như cáo trạng truy tố là đúng. Bị cáo Tăng Cần X cho rằng, chơi đánh bạc ở Miếu Ông Tà (nơi công cộng) chắc không bị xử lý nên bị cáo mới chơi.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Tăng Cần X phạm tội “Đánh bạc”. Về áp dụng pháp luật đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Tăng Cần X từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng. Về vật chứng đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 (một) cái tô được làm bằng nhựa màu trắng, trên thân tô có quần băng keo vải, miệng tô dạng hình tròn có đường kính 17 cm; 01 cái đĩa làm bằng sành màu trắng, miệng đĩa dạng hình tròn có đường kính 22 cm; 01 con dũ hình lục giác có 06 (sáu) mặt, mỗi một mặt có khắc số nút từ 01-06 và 01 bàn dũ làm bằng giấy, trên bàn dũ có vẽ số nút tương ứng từ

01-06; về án phí buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Bị cáo Tăng Cần X không phát biểu tự bào chữa, không tranh luận và không nói lời nói sau cùng;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Tăng Cần X có lời khai thừa nhận: Khoảng **23 giờ 30 phút** ngày 28/4/2021, tại sân Miếu Ông Tà thuộc ấp GLA, xã ĐA, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh, bị cáo có hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền, dưới hình thức chơi bông dũ. Khi tham gia đánh bạc bị cáo mang theo bộ dụng cụ dùng để đánh bạc gồm 01 cái đĩa, 01 cái tô, 01 con dũ, 01 bàn dũ và số tiền 800.000 đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc. Bị cáo tham gia đánh bạc với vai trò là nhà cái, trực tiếp cá cược thắng thua với các tay con. Kết quả, bị cáo thua 250.000 đồng, còn lại 550.000 đồng bị cáo đã ném bỏ khi Công an đến kiểm tra (sợ bị trách nhiệm). Bị cáo Tăng Cần X cũng thừa nhận ngày 28/8/2020 đã bị Công an huyện Tr ú, tỉnh Trà Vinh phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 198/QĐ-XPHC. Xét lời khai nhận tội của bị cáo Tăng Cần X trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa là thống nhất với nhau và phù hợp với các biên bản lấy lời khai của ông Trầm Thanh T, Trầm Đường Ph, Trần Văn H, Lâm Ph1, Thạch Văn Á, Thạch V, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường và vật chứng vụ án thu giữ tại hiện trường.

[2] Số tiền bị cáo Tăng Cần X và các đối tượng cùng tham gia đánh bạc dưới 5.000.000 đồng, nhưng bị cáo Xa đã bị Công an huyện Tr C, tỉnh Trà Vinh xử phạt vi phạm hành chính theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 198/QĐ-XPHC, ngày 28/8/2020 về hành vi đánh bạc trái phép với số tiền 1.500.000 đồng. Đến ngày 28/4/2021 bị cáo Tăng Cần X chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại khoản 1 Điều 7 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 mà còn có hành vi đánh bạc trái phép nên hành vi đánh bạc trái phép của bị cáo Tăng Cần X lần này đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Bị cáo Tăng Cần X là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp; động cơ, mục đích của bị cáo là vì vụ lợi, nhằm thu lợi bất chính. Bị cáo là người đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép nhưng bị cáo vẫn xem thường sự nghiêm minh của pháp luật, bị cáo đã chuẩn bị công cụ, phương tiện để rủ rê, lôi kéo người khác tham gia đánh bạc với mình nên cần phải xử lý nghiêm minh theo pháp luật. Hành vi đánh bạc trái phép của bị cáo đã xâm phạm trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự xã hội tại địa phương, đánh bạc là một trong những tệ nạn xã hội làm cho nhiều người mất nhà cửa, phát sinh mâu thuẫn gia đình dẫn đến tan vỡ hạnh phúc gia đình và đánh bạc còn được xem là một trong những nguyên nhân phát sinh tệ nạn xã hội và tội phạm khác.

[4] Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo có thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc

trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo có học vấn thấp, là người dân tộc thiểu số (Khmer) nhận thức pháp luật có phần hạn chế. Ngoài ra, bị cáo còn là lao động chính, vợ bị cáo có bệnh mãn tính cần có người chăm sóc, nuôi dưỡng. Xét đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự này cho bị cáo theo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Số tiền bị cáo đánh bạc là không lớn, tính chất vụ án ít nghiêm trọng, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, nếu cho bị cáo hưởng án treo sẽ không đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng, chống loại tội phạm này tại địa bàn huyện Trà Cú. Vì vậy, cần thiết áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính đối với bị cáo nhằm tác động đến lợi ích kinh tế của bị cáo, để bị cáo có nhận thức về hành vi sai trái của mình mà từ bỏ hành vi đánh bạc.

[6] Đối với hành vi đánh bạc của ông Trầm Thanh T, Trầm Đường Ph, Trần Văn H, Lâm Ph1, Thạch Văn Á, Thạch V chỉ vi phạm hành chính nên Công an xã ĐA đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc và tịch thu nộp ngân sách Nhà nước đối với số tiền mà các đối tượng trên sử dụng đánh bạc là đúng pháp luật.

[7] Đối với 01 (một) cái tô được làm bằng nhựa màu trắng, trên thân tô có quấn băng keo vải, miệng tô dạng hình tròn; 01 cái đĩa làm bằng sành màu trắng, miệng đĩa dạng hình tròn có đường kính 22 cm; 01 con dũa hình lục giác có 06 (sáu) mặt, mỗi một mặt có khắc số nút từ 01-06 và 01 bàn dũa làm bằng giấy, trên bàn dũa có vẽ số nút tương ứng từ 01-06 là công cụ dùng vào việc đánh bạc. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án thì bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Trong quá trình điều tra, truy tố những người tham gia tố tụng không có ai khiếu nại gì về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố. Qua kiểm tra và thấy rằng các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, các biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung bị cáo, các biên bản hoạt động điều tra của Cơ quan điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường... được thu thập là đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố: Bị cáo Tăng Căn X phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Tăng Cấn X 22.000.000 (Hai mươi hai triệu) đồng.

Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) cái tô được làm bằng nhựa màu trắng, trên thân tô có quấn băng keo vải, miệng tô dạng hình tròn có đường kính 17 cm; 01 cái đĩa làm bằng sành màu trắng, miệng đĩa dạng hình tròn có đường kính 22 cm; 01 con dũa hình lục giác có 06 (sáu) mặt, mỗi một mặt có khắc số nút từ 01-06 và 01 bàn dũa làm bằng giấy, trên bàn dũa có vẽ số nút tương ứng từ 01-06.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số: 53/QĐ-VKS-HS, ngày 01/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh).

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Trà Cú;
- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- Sở tư pháp tỉnh Trà Vinh
- Cơ quan CSĐTCA huyện Trà Cú;
- Cơ quan THAHSCA huyện Trà Cú;
- Cơ quan THADS huyện Trà Cú;
- Lưu HSVA

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Truyền

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phước Thị Kim Huê- Nguyễn Thị Anh Đào

Nguyễn Văn Truyền

